

Tây Ninh, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 của Trung tâm Khoa học và Công nghệ Tây Ninh

GIÁM ĐỐC

TRUNG TÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TÂY NINH

Căn cứ Quyết định số 123/QĐ-KHCN ngày 27 tháng 10 năm 2020 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Tây Ninh về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-KHCN ngày 19 tháng 01 năm 2022 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Tây Ninh về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 cho Trung tâm Khoa học và Công nghệ Tây Ninh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Hành chính – Tổng hợp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2022 của Trung tâm Khoa học và Công nghệ Tây Ninh (Biểu 02 đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Hành chính – Tổng hợp, Trưởng phòng và các Phó trưởng phòng phụ trách các phòng trực thuộc Trung tâm chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Sở KH&CN;
- Lưu: VT.TKC.

GIÁM ĐỐC



DỰ TOÁN THU - CHI NSNN NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số 02/QĐ-TKC ngày 28 tháng 01 năm 2022
của Giám đốc Trung tâm Khoa học và Công nghệ Tây Ninh)

DVT: đồng

NỘI DUNG	SỐ TIỀN
A. Thu, chi ngân sách về phí, lệ phí	
I. Tổng số thu phí, lệ phí	
II. Chi từ nguồn phí, lệ phí được để lại	
III. Số phí, lệ phí nộp ngân sách	
B. Dự toán chi NSNN	2.266.000.000
I. Nguồn ngân sách trong nước	2.266.000.000
Trong đó: - Kinh phí thực hiện tự chủ	2.266.000.000
- Kinh phí không thực hiện tự chủ	-
1. Chi quản lý hành chính: Loại 340 - 341	-
1.1 Kinh phí thực hiện tự chủ	-
1.2 Kinh phí không thực hiện tự chủ	-
2. Sự nghiệp khoa học và công nghệ: Loại 100	2.266.000.000
2.1 Kinh phí thực hiện tự chủ (Khoản 103) (Mã nguồn 13)	2.266.000.000
+ Chi quỹ lương theo mức lương cơ sở 1.490.000 đồng (27 biên chế)	1.888.000.000
+ Kinh phí hỗ trợ hợp đồng lao động theo nghị định 68/2000/NĐ-CP; 161/2018/NĐ-CP (05 người)	378.000.000
2.2 Kinh phí không thực hiện tự chủ	-